

Số 13 -QC/TU

Hải Dương, ngày 30 tháng 8 năm 2018

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**của Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương**

- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định 29-QĐ/TW, ngày 27/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 231-QĐ/TW, ngày 16/6/2009 của Ban Bí thư quy định (bổ sung) về quan hệ lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh ủy, thành ủy đối với các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc;

- Căn cứ Quy định số 172-QĐ/TW ngày 07/3/2013 của Bộ Chính trị quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của Đảng đoàn, Ban cán sự đảng ở Trung ương;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 05-QC/TU ngày 20/10/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy khoá XVI, nhiệm kỳ 2015-2020;

- Xét đề nghị của Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương và Ban Tổ chức Tỉnh ủy;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế làm việc của Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương như sau:

**Chương I**

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN**

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương (sau đây gọi tắt là Ban cán sự Đảng) là tổ chức đảng do Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Dương quyết định thành lập, chỉ định bí thư, các ủy viên; chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy mà thường xuyên là Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về các nhiệm vụ được giao theo Điều 2, Quy chế này.

2. Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương thực hiện chức năng lãnh đạo, chỉ đạo đối với ngành Kiểm sát tỉnh Hải Dương và các tổ chức đoàn thể trong Ngành theo quy định của Hiến pháp và pháp luật, tuân thủ Điều lệ Đảng,

Cương lĩnh chính trị, các nghị quyết, quyết định, quy định, hướng dẫn của Trung ương và của Tỉnh ủy.

## **Điều 2. Nhiệm vụ**

1. Lãnh đạo, chỉ đạo toàn ngành quán triệt đầy đủ, kịp thời và tổ chức thực hiện Cương lĩnh, đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, phương hướng, nhiệm vụ chính trị, tổ chức, cán bộ của ngành Kiểm sát Hải Dương; lãnh đạo kiểm tra việc chấp hành đường lối, chính sách của Đảng; quyết định những vấn đề về tổ chức, cán bộ theo phân công, phân cấp quản lý cán bộ.

2. Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thảo luận tập thể, quyết nghị những vấn đề sau đây:

- Cụ thể hóa đường lối, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, chỉ thị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao thành các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện.

- Lãnh đạo, chỉ đạo xác định phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, mục tiêu, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hằng năm và các đề án, dự án của ngành Kiểm sát tỉnh.

- Các đề án về kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy của ngành Kiểm sát tỉnh.

- Quyết định quy hoạch, bố trí, phân công công tác, nhận xét, đánh giá; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với những công chức thuộc thẩm quyền quản lý (công chức giữ chức danh Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, Trưởng phòng và tương đương cấp tỉnh trở xuống) theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

- Đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban cán sự Đảng, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về quy hoạch, bố trí, phân công công tác, nhận xét, đánh giá; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử, đình chỉ chức vụ, khen thưởng, kỷ luật; nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với công chức giữ chức danh Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Lãnh đạo công tác kiểm tra việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chỉ thị, nghị quyết, quy chế, quy định, kết luận... của cấp ủy Đảng cấp trên, pháp luật của Nhà nước; các quy chế, quy định, chỉ thị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về thực hiện chức năng thực hành quyền công tố, kiểm sát các hoạt động tư pháp và công tác xây dựng ngành.

3. Phối hợp với các cấp ủy đảng, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy và Đảng ủy cơ quan để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và xây dựng đảng bộ, chi bộ cơ quan trong sạch, vững mạnh.

### **Điều 3. Quyền hạn, trách nhiệm**

1. Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình và chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về các quyết định của mình.

2. Được tham dự các cuộc họp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy bàn về những nội dung công tác liên quan đến nhiệm vụ của ngành Kiểm sát.

3. Được các cơ quan có liên quan cung cấp thông tin:

- Nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước có liên quan đến hoạt động của ngành Kiểm sát Hải Dương.

- Báo cáo tổng kết, báo cáo chuyên đề liên quan của các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể cấp tỉnh.

### **Điều 4. Tổ chức bộ máy và nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban cán sự Đảng**

#### **a. Tổ chức bộ máy**

Ban cán sự Đảng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh có 3-5 đồng chí, gồm: Bí thư Ban cán sự Đảng là đồng chí Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, các ủy viên Ban cán sự Đảng là Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và một số trưởng phòng thuộc Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh; 01 đồng chí ủy viên làm thư ký (do Ban cán sự Đảng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh phân công).

#### **2. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban cán sự Đảng**

##### **a) Nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư Ban cán sự Đảng**

- Bí thư Ban cán sự Đảng chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Ban cán sự Đảng và trách nhiệm cá nhân về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Quy chế này.

- Điều hành công việc chung, phân công nhiệm vụ cho thành viên Ban cán sự Đảng, chủ trì các phiên họp của Ban cán sự Đảng, trực tiếp báo cáo hoặc ký các văn bản báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban cán sự Đảng, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

- Chịu trách nhiệm về sự lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai, tổ chức thực hiện và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng có liên quan đến thực hiện chức năng, nhiệm vụ và công tác xây dựng Ngành.

- Chịu trách nhiệm về công tác tổ chức, cán bộ; xây dựng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát, nhận xét, đánh giá cán bộ; chỉ đạo việc triển khai các biện pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và thực hành tiết kiệm trong ngành Kiểm sát tỉnh Hải Dương.

##### **b) Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy viên Ban cán sự Đảng**

- Tham gia đầy đủ các hội nghị của Ban cán sự Đảng; thảo luận và biểu quyết các công việc mà Ban cán sự Đảng quyết định và cùng chịu trách nhiệm về những quyết định đó; được phân công trực tiếp phụ trách một số Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện, một số lĩnh vực công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp hoặc công tác xây dựng Ngành; chịu trách nhiệm trước Ban cán sự Đảng về sự lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các chỉ thị, quy định, quy chế của Ngành thuộc lĩnh vực, đơn vị được phân công phụ trách; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao với tập thể Ban cán sự Đảng. Ký các văn bản do Bí thư Ban cán sự Đảng ủy quyền.

- Kịp thời nắm bắt tình hình, phát hiện những vấn đề mới từ thực tiễn đặt ra đề xuất với Ban cán sự Đảng để lãnh đạo, chỉ đạo nhằm phát huy, nhân rộng điển hình tiên tiến hoặc uốn nắn lệch lạc, giải quyết yếu kém, khuyết điểm.

- Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chế độ bảo mật của Đảng và Nhà nước; giữ gìn đoàn kết nội bộ, giữ nghiêm kỷ luật, nếp sống trong sạch, lành mạnh; không để vợ (chồng), con, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình làm trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; gương mẫu học tập nâng cao trình độ mọi mặt về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn, giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân.

- Đồng chí ủy viên Ban cán sự Đảng phụ trách công tác văn phòng, ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ chung, còn có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của thư ký Ban cán sự Đảng.

#### c) Nhiệm vụ của thư ký Ban cán sự Đảng

- Chuẩn bị tài liệu, nội dung, chương trình các cuộc họp thường kỳ, đột xuất của Ban cán sự Đảng.

- Thông báo, đôn đốc các tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc Viện kiểm sát nhân dân hai cấp chuẩn bị các tài liệu, văn bản có nội dung liên quan đến chức trách, nhiệm vụ của tổ chức, đơn vị theo yêu cầu của Ban cán sự Đảng.

- Xây dựng dự thảo các nghị quyết, kết luận, chương trình, kế hoạch, báo cáo, thông báo ý kiến chỉ đạo của Ban cán sự Đảng.

- Đôn đốc và theo dõi việc triển khai thực hiện nhiệm vụ do Ban cán sự Đảng giao cho các tổ chức, đơn vị, cá nhân trong Ngành và báo cáo kết quả thực hiện với Bí thư Ban cán sự Đảng.

## **Chương II** **NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

### **Điều 5. Nguyên tắc làm việc**

1. Ban cán sự Đảng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số. Đối với các chủ trương quan trọng phải xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban cán sự Đảng, Viện trưởng Viện kiểm

sát nhân dân tối cao; khi bàn về nhân sự do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban cán sự Đảng, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao quản lý mà các thành viên có ý kiến khác nhau, qua thảo luận không thống nhất được (biểu quyết không đạt đa số quá bán) thì báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau đó với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban cán sự Đảng, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

2. Phiên họp của Ban cán sự Đảng chỉ được tiến hành khi có ít nhất từ 2/3 tổng số thành viên Ban cán sự Đảng tham dự. Các vấn đề đưa ra thảo luận trong phiên họp chỉ được thông qua khi có trên 1/2 tổng số thành viên Ban cán sự Đảng biểu quyết tán thành.

### **Điều 6. Chế độ làm việc**

1. Ban cán sự Đảng họp định kỳ 3 tháng một lần ( vào ngày 10 của các tháng: 3, 6, 9 và 12, trường hợp trùng vào ngày nghỉ thì họp vào ngày làm việc tiếp sau). Khi cần thiết có thể họp bất thường, họp chuyên đề theo yêu cầu nhiệm vụ do Bí thư Ban cán sự Đảng triệu tập hoặc có từ 1/3 trở lên số thành viên Ban cán sự Đảng đề nghị họp. Các văn bản của cuộc họp phải gửi trước đến các thành viên ít nhất là 02 ngày (trừ họp bất thường). Nội dung các cuộc họp phải ghi biên bản, có kết luận hoặc nghị quyết để thực hiện. Các ý kiến thảo luận trong cuộc họp không được thông báo hoặc cung cấp cho người không có thẩm quyền, trách nhiệm biết.

2. Định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu, Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy, thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ theo thẩm quyền quản lý của Ban cán sự Đảng.

3. Bí thư Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhận dân tỉnh có trách nhiệm truyền đạt nhanh những nội dung cơ bản của chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh mới ban hành đến cán bộ chủ chốt trong ngành; chỉ đạo triển khai kế hoạch thực hiện các nội dung liên quan đến ngành Kiểm sát nhân dân.

### **Điều 7. Chế độ tự phê bình và phê bình**

1. Hằng năm và khi cần thiết, Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và từng thành viên Ban cán sự Đảng phải kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo quy định và hướng dẫn của Trung ương và của Tỉnh ủy.

2. Các thành viên Ban cán sự Đảng chủ động, kịp thời tham gia góp ý với tập thể Ban cán sự Đảng và cá nhân trong Ban cán sự Đảng khi phát hiện có thiếu sót, khuyết điểm hoặc nhận được phản ánh của cán bộ, đảng viên, công chức và quần chúng về thiếu sót khuyết điểm.

### **Điều 8. Chế độ báo cáo**

1. Định kỳ 6 tháng và 1 năm, Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác cán bộ; đồng



thời kiến nghị, đề xuất với Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy theo quy định hoặc theo yêu cầu của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy; các báo cáo được gửi Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao biết, phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Trong trường hợp cần thiết đồng chí Bí thư Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh báo cáo trực tiếp với Thường trực Tỉnh ủy về các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban cán sự Đảng và của ngành Kiểm sát tỉnh Hải Dương.

3. Các báo cáo của Ban cán sự Đảng với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tùy theo nội dung của báo cáo được gửi cho các ban của Tỉnh ủy có liên quan để nắm được và phối hợp.

### **Chương III**

## **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

### **Điều 9. Quan hệ với Tỉnh ủy**

Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy mà thường xuyên là Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

1. Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo các nội dung sau

- Định kỳ 06 tháng, 01 năm hoặc khi cần thiết, Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh có trách nhiệm báo cáo đề án, chương trình, kế hoạch công tác và kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác của toàn ngành.

- Cho ý kiến về chủ trương xử lý một số vụ án theo tinh thần Chỉ thị 15-CT/TW ngày 07/7/2007 của Bộ Chính trị (khóa X) về sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng.

- Thảo luận và quyết định những vấn đề khác do Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị mà Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy thấy cần thiết, hoặc do Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị hoặc do Ban Bí thư Trung ương yêu cầu.

- Nhận xét, đánh giá hàng năm đối với tập thể Ban cán sự Đảng và cá nhân thành viên Ban cán sự Đảng theo phân cấp quản lý cán bộ.

- Tham gia ý kiến với Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc bố trí, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với nhân sự cấp trưởng, cấp phó của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Chỉ định bổ sung, thay thế hoặc cách chức thành viên Ban cán sự Đảng trên cơ sở xem xét đề nghị của cơ quan có thẩm quyền.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy trong hoạt động của Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

2. Trách nhiệm của Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Chuẩn bị những nội dung, vấn đề cần trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy nêu ở điểm 1, điều 9 Quy chế này.

- Chủ động báo cáo đầy đủ, kịp thời và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác, khách quan của nội dung báo cáo xin ý kiến lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy.

- Chủ động xây dựng đề án, chương trình, kế hoạch triển khai công tác xây dựng Đảng, công tác chính trị, tư tưởng và xây dựng ngành trong sạch, vững mạnh.

- Quyết định những vấn đề về tổ chức, cán bộ theo sự phân công, phân cấp quản lý cán bộ.

- Lãnh đạo kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy.

### **Điều 10. Quan hệ với Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, nghị quyết, quyết định, kết luận của Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về thực hiện chức năng, nhiệm vụ và công tác xây dựng ngành theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; báo cáo kết quả thực hiện với Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

### **Điều 11. Quan hệ với Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh**

1. Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thảo luận, lãnh đạo, chỉ đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chính trị theo đúng đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực hiện công tác tổ chức, cán bộ theo phân cấp quản lý. Tạo điều kiện để Viện trưởng và tập thể lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm được giao theo quy định của pháp luật, quy chế, quy định của ngành Kiểm sát nhân dân.

2. Viện trưởng và tập thể lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tỉnh căn cứ kết luận của Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh ra quyết định về mặt nhà nước đồng thời tổ chức thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và quy chế, quy định của ngành.

3. Bí thư và các thành viên Ban cán sự Đảng phụ trách từng mặt công tác có trách nhiệm chuẩn bị nội dung về những vấn đề liên quan để đưa ra thảo luận và quyết nghị trong Ban cán sự Đảng.

### **Điều 12. Quan hệ với Ủy ban Kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tỉnh**

Ban cán sự Đảng lãnh đạo Ủy ban kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thảo luận, quyết định những vấn đề: việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, chỉ thị, thông tư và quyết định của Viện kiểm sát nhân dân tối cao; việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội;

xem xét, tuyển chọn cử công chức đủ điều kiện dự thi vào ngạch chức danh Kiểm sát viên cao cấp, Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên sơ cấp; xem xét đề nghị bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức Kiểm sát viên cao cấp, Kiểm sát viên trung cấp, Kiểm sát viên sơ cấp; xem xét đề nghị bổ nhiệm chức danh Kiểm tra viên; thảo luận cho ý kiến về các vụ án hình sự, vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình...theo đề nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

### **Điều 13. Quan hệ với Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh**

1- Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trong việc tổ chức quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng, lãnh đạo đảm bảo thực hiện các nghị quyết, quyết định của Ban cán sự Đảng liên quan đến nhiệm vụ chính trị và công tác cán bộ của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; xây dựng Đảng bộ, chi bộ, cơ quan trong sạch, vững mạnh.

2- Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh kịp thời thông báo với Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh những chủ trương, quyết định của Ban cán sự Đảng liên quan đến nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh để Đảng ủy góp ý kiến, phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

3- Định kỳ 6 tháng một lần hoặc khi cần, Ban cán sự Đảng nghe đại diện Đảng ủy thông báo việc thực hiện nhiệm vụ, các chế độ, chính sách trong cơ quan để có phương hướng, biện pháp giải quyết.

### **Điều 14. Quan hệ với các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy**

1- Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc của Tỉnh ủy thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật cán bộ, đảng viên theo quy định về phân cấp quản lý; Ban cán sự Đảng mời đại diện các cơ quan tham mưu của Tỉnh ủy dự một số cuộc họp khi thấy cần thiết.

2- Các cơ quan tham mưu giúp việc của tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm hướng dẫn công tác xây dựng Đảng thuộc chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan tham mưu; giúp Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện đường lối, nghị quyết của Đảng đối với Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

### **Điều 15. Quan hệ với Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh**

1. Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phối hợp với Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh trong công tác xây dựng Đảng ở đảng bộ Viện kiểm sát nhân dân tỉnh theo phân công, phân cấp; định kỳ hằng năm hoặc khi cần, Ban Thường vụ Đảng ủy khối chủ động trao đổi ý kiến với Ban cán sự Đảng để kịp thời phối hợp công tác.

2- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh khi triển khai nhiệm vụ công tác đối với Đảng bộ Viện kiểm sát nhân dân tỉnh theo sự phân công, phân cấp



thì đồng thời thông báo cho Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh biết để phối hợp triển khai thực hiện.

#### **Điều 16. Quan hệ với các huyện ủy, thành ủy, thị ủy**

1- Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phối hợp với các huyện ủy, thành ủy, thị ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, chấp hành đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng của Viện kiểm sát nhân dân đóng trên địa bàn.

2- Phối hợp đầy đủ, kịp thời, thường xuyên tạo sự thống nhất ý kiến trước khi quyết định về công tác tổ chức, cán bộ theo quy định phân cấp quản lý.

3- Khi cần, đại diện Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trao đổi với cấp ủy địa phương về nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện và nghe ý kiến của cấp ủy địa phương về các vấn đề có liên quan.

#### **Điều 17. Quan hệ với các Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn và các tổ chức Đảng trực thuộc Tỉnh ủy**

Quan hệ giữa Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh với các Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn và các tổ chức Đảng trực thuộc Tỉnh ủy là quan hệ phối hợp để thực hiện các nhiệm vụ được giao, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

#### **Điều 18. Quan hệ với Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chấp hành, tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, kết luận của Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại cơ quan, đơn vị mình và báo cáo kết quả thực hiện với Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh.

Có trách nhiệm chuẩn bị nội dung, tài liệu theo yêu cầu của Ban cán sự Đảng đối với các nội dung có liên quan.

#### **Điều 19. Quan hệ với các tổ chức chính trị, xã hội trong ngành**

Ban cán sự Đảng cho ý kiến về phương hướng, nhiệm vụ, đề xuất, kiến nghị của Công đoàn cơ sở Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, đảm bảo cho tổ chức Công đoàn Viện kiểm sát nhân dân hai cấp hoạt động đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công đoàn công đoàn Việt Nam.

Ban cán sự Đảng thông qua Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh để thực hiện lãnh đạo, chỉ đạo đối với các tổ chức đoàn thể như Chi đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chi hội Luật gia. Khi cần thiết Ban cán sự Đảng trực tiếp nghe và cho ý kiến về phương hướng, nhiệm vụ, công tác cán bộ của các đoàn thể. Phối hợp với Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và tổ chức cấp trên của tổ

chức đoàn thể đó để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

## Chương IV

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 20. Hiệu lực thi hành

1. Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có trách nhiệm thực hiện quy chế này.

2. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh, các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có trách nhiệm phối hợp với Ban cán sự Đảng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương thực hiện Quy chế.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề mới phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp./.

#### Nơi nhận:

- Ban Bí thư (để báo cáo);
- Các huyện ủy, thành ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn; các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu VPTU.



**Nguyễn Mạnh Hiện**